Kinh tạng Pali

(Pali Nikaya)

HT. THÍCH MINH CHÂU

Việt dịch

Ấn bản năm 1991

Phân loại theo chủ đề:

CHƠN TÍN TOÀN

NIKAYA PHÂN LOẠI - CHỦ ĐỀ 390

TỰ LỢI LỢI THA

390

Chịu trách nhiệm chính tả:

TÂM MINH ANH

Ấn bản điện tử 2018

MỤC LỤC

DẪN NHẬP

1. *Lời giới thiệu*

– *Sau khi nhận thấy tính thực tế, gần gũi, dễ hiểu và trí tuệ tuyệt diệu trong những bài kinh của bộ ĐẠI TẠNG KINH VIỆT NAM do Hoà Thượng Thích Minh Châu dịch trực tiếp từ Kinh Tạng Pali, chúng tôi nhận thấy rằng những bộ kinh này là những thực tế tuyệt diệu trong cuộc sống và nếu những bài kinh này không được tiếp cận và áp dụng trong cộng đồng Phật tử thì thật là một thiệt thòi cho những người con của Phật.*

– *Ví như một người khi nếm được hương vị tuyệt vời của một chiếc bánh ngon, lòng nghĩ tới những người thân thương của mình và đem đến mời họ cùng ăn với mình, đó chính là tâm niệm của chúng tôi khi thực hiện công việc này. Chúng tôi với tấm lòng chân thành sâu sắc cầu mong cho mọi người cùng có thể tiếp cận được với Kinh Tạng Pali (kinh Nikaya) và tìm được chân đứng trong bộ kinh này.*

– *Vì vậy, nhằm giới thiệu bộ kinh Nikaya đến với cộng đồng Phật tử ở khắp nơi và nhằm giúp cho quý đạo hữu dễ dàng tiếp cận với kinh Nikaya nên trong phiên bản vi tính này chúng tôi đã mạo muội cẩn thận **đánh***

dấu,* *tô màu *những điểm căn bản và trọng tâm trong các bài kinh để quý đọc giả có thể nhanh chóng nắm hiểu được nội dung, ý nghĩa và những điểm quan trọng của bài kinh. Công việc này đã được chúng tôi thực hiện dựa trên sự thấy biết và kinh nghiệm thực hành của bản thân, quý đạo hữu cố gắng đọc đi đọc lại và suy nghiệm kỹ từng lời kinh rồi đem áp dụng thực hành để có thể tự mình thành tựu Tuệ giác như Đức Phật đã chỉ dạy.*

2. ***Lợi ích của việc nghiên cứu học hỏi bộ kinh này là gì?***

   – *Đi thẳng vào lời dạy của Đức Phật, tiếp cận trực tiếp với những lời dạy nguyên chất của Đức Phật khi Ngài còn tại thế, tránh được sự truyền tải ý nghĩa giáo pháp có khi đúng, có khi lệch của các vị này vị kia, tránh được việc đến với đạo Phật nhưng nhìn nhận và hiểu biết đạo Phật thông qua lăng kính của người khác.*

   – *Biết được với những sự kiện đã từng xảy ra trong thời kỳ Đức Phật còn tại thế như: hoàn cảnh xã hội thời đó, đời sống thực tế của Đức Phật và các cuộc thuyết giảng Chánh Pháp của Ngài.*

   – *Trí tuệ được mở rộng, biết được đôi phần về trí tuệ thâm sâu vi diệu của Đức Phật qua các bài thuyết*

giảng của Ngài và qua các cuộc cật vấn, chất vấn của ngoại đạo.

– *Được làm quen với các Pháp học và Pháp hành mà Đức Phật đã trình bày dưới nhiều hình thức đa dạng khác nhau. Học hỏi được nhiều cách tu tập, nhiều phương diện tu tập, không bị hạn chế bó buộc trong một phương diện tu tập theo một trường phái nào.*

– *Có được một cái nhìn trực tiếp, trực diện đối với Chánh Pháp, giúp cho người tu tập không đi lệch ra ngoài Chánh Pháp, không làm uổng phí thời gian và công sức mà người tu tập đã bỏ ra để nghiên cứu tìm hiểu học hỏi và thực hành Phật Pháp, giúp cho nhiệt tình và ước nguyện của người tu học chân chánh được thành đạt, có kết quả tốt đẹp và lợi ích thiết thực ngay trong đời sống hiện tại.*

– *Có được đầy đủ những phương tiện để thực hiện Pháp học vàPháp hành, biết rõ những gì mình cần phải làm trên con đường đi đến sự chấm dứt khổ đau.*

– *Trong khi đọc, nghe, nghiên cứu, học hỏi các bản kinh thì tâm được an trú vào trong Chánh Tri Kiến, tham sân si được vắng mặt trong lúc ấy, tâm được an trú vào trong Chánh Pháp.*

- *Ngay trong hiện tại gieo kết được những thiện duyên tốt lành đối với Chánh Pháp của Đức Phật, có thể thẳng tiến đến việc tu tập sự giải thoát sanh tử ngay trong kiếp hiện tại. Nhưng nếu ngay trong hiện tại không đạt được sự giải thoát thì những thiện duyên này sẽ giúp được cho các đời sau: khi được sanh ra, tâm luôn hướng về sự tìm cầu Chánh Pháp, yêu thích tìm kiếm những lời dạy nguyên gốc của Đức Phật, và đồng thời tâm cũng luôn hướng về sự không ưa thích đối với các tà Pháp, tránh xa các tà thuyết không chân chánh, không có cảm xúc cảm tình đối với các tà đạo, tránh được các con đường tu tập sai lệch làm uổng phí công sức và tâm nguyện của người tu tập mà vẫn không đạt được sự giải thoát khổ đau.*

- *Trong quá trình học hỏi nghiên cứu cẩn thận các bản kinh này thì Chánh Tri Kiến đi đến thành tựu đầy đủ, Giới Hạnh đi đến thành tựu đầy đủ, ba kiết sử Thân Kiến, Hoài Nghi, Giới Cấm Thủ được đoạn tận, chứng được Dự Lưu Quả, là bậc Dự Lưu, chỉ còn tái sanh tối đa là bảy lần giữa chư Thiên và loài người, không còn bị đọa vào trong các đường ác sanh như địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh.*

- *Khi thân hoại mạng chung nếu bị thất niệm, tâm không được tỉnh giác, thì khi tái sanh đời sau, lúc đầu*

không nhớ được đạo pháp, nhưng sau đó sẽ có những nhân duyên đưa đến giúp cho tâm trí từ từ nhớ lại và tiếp tục tu tập trong vòng tối đa bảy lần tái sanh là sẽ đi đến sự chứng đạt được tâm hoàn toàn tịch lặng thoát ly sanh tử, thoát ly đau khổ, thoát khỏi mọi ràng buộc, phiền não đối với ***năm thủ uẩn.***

3. Lòng tri ân

- *Chúng ta, những người đến với đạo thoát ly sanh tử của Đức Phật sau khi Ngài nhập diệt đã trên 2500 năm, nhưng may mắn quá lớn cho chúng ta đó là việc chúng ta vẫn còn được thấy, được gặp, được học hỏi và được hành trì theo những bản kinh nguyên chất truyền thống của Đức Phật. Xin hạnh phúc tri ân sự may mắn này của mình và xin chân thành vô lượng cung kính tri ân Hòa Thượng Thích Minh Châu, người đã bỏ nhiều thời gian, nhiều tâm huyết để làm cho Chánh Pháp được sáng tỏ đối với những người con của Đức Phật tại Việt Nam.*
- *Xin chân thành cung kính cúi đầu tri ân Hoà Thượng - vị ân sư của Phật tử Việt Nam.*

Pháp quốc, ngày 05 tháng 07 năm 2014

Người trình bày - Chơn Tín Toàn

1 4 hạng người - Kinh LỢI MÌNH 1 – Tăng I, 735

LỢI MÌNH 1 – *Tăng* I, 735

1. - Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người này có mặt, hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn?

- Hạng người hướng đến lợi mình, không lợi người.
- Hạng người hướng đến lợi người, không lợi mình.
- Hạng người không hướng đến lợi mình, không hướng đến lợi người.
- Hạng người hướng đến lợi mình và lợi người.

2. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người hướng đến lợi mình, không lợi người?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người:

- Hướng đến nhiếp phục tham cho mình, không khích lệ người khác nhiếp phục tham,
- Hướng đến nhiếp phục sân cho mình, không khích lệ người khác nhiếp phục sân.
- Nhiếp phục si cho mình, không khích lệ người khác nhiếp phục si.

Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người hướng đến lợi mình, không lợi người.

3. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người hướng đến lợi người, không lợi mình?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người không hướng đến nhiếp phục tham cho tự mình, khích lệ nhiếp phục tham cho người, không hướng đến nhiếp phục sân cho tự mình ... không hướng đến nhiếp phục si cho tự mình, khích lệ nhiếp phục si cho người. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người hướng đến lợi người, không lợi mình.

4. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người không hướng đến lợi mình, không hướng đến lợi người?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người không hướng đến nhiếp phục tham cho tự mình, không khích lệ người khác nhiếp phục tham, không nhiếp phục sân cho tự mình, không khích lệ người khác nhiếp phục sân ... không nhiếp phục si cho tự mình, không khích lệ người khác nhiếp phục si. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người không hướng đến lợi mình, không hướng đến lợi người.

5. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người hướng đến lợi mình và lợi người?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người hướng đến nhiếp phục tham cho tự mình, và khích lệ người khác nhiếp phục tham, hướng đến nhiếp phục sân cho tự mình ... hướng đến nhiếp phục si cho tự mình và khích lệ người khác nhiếp phục si. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người hướng đến lợi ích cho mình và cho người.

Này các Tỷ-kheo, bốn hạng người này có mặt, hiện hữu ở đời.

LỢI ÍCH CHO MÌNH 2 – 737tc1

1. (Như kinh (96), đoạn đầu)

2. - *Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người hướng đến lợi mình, không lợi người?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người, mau mắn nhận xét trong các thiện pháp, thọ trì các pháp đã được nghe, suy tư ý nghĩa các pháp đã được thọ trì, sau khi hiểu nghĩa, hiểu pháp, thực hành pháp, tùy pháp; nhưng không phải là người thiện ngôn, khéo nói, dùng những lời tao nhã, phát âm chính xác, rõ ràng, khiến cho nghĩa lý được minh bạch; không phải là người thuyết giảng, khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ các vị đồng Phạm hạnh. Như vậy,

này các Tỷ-kheo, là hạng người hướng đến lợi mình, không có lợi người.

3. *Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người hướng đến lợi người, không có lợi mình?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người không mau mắn nhận xét trong các thiện pháp, không thọ trì các pháp đã được nghe, không suy tư ý nghĩa các pháp đã được thọ trì, không có sau khi hiểu nghĩa, hiểu pháp, thực hành pháp tùy pháp; nhưng là người thiện ngôn, khéo nói, dùng những lời tao nhã, phát âm chính xác rõ ràng, khiến cho nghĩa lý được minh bạch; là người thuyết giảng, khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ các vị đồng Phạm hạnh. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người hướng đến lợi người, không có lợi mình.

4. *Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người, không hướng đến lợi mình và lợi người?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người không có mau mắn nhận xét trong các thiện pháp ... không có sau khi hiểu nghĩa, hiểu pháp, thực hành pháp, tùy pháp; không phải là người thiện ngôn, khéo nói ... làm cho hoan hỷ các vị đồng Phạm hạnh. Như vậy này các Tỷ-kheo, là hạng người không hướng đến lợi mình và lợi người.

5. *Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người hướng đến lợi mình và lợi người?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người mau mắn nhận xét trong các thiện pháp ... sau khi hiểu nghĩa, hiểu pháp, thực hành pháp, tùy pháp. Là người thiện ngôn, khéo nói ... làm cho hoan hỷ các vị đồng Phạm hạnh. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người hướng đến lợi mình và lợi người.

Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người có mặt, hiện hữu ở đời.

NHỮNG HỌC PHÁP – 739tc1

1. - Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người có mặt, hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn?

- Hướng đến lợi mình, không lợi người;
- Hướng đến lợi người, không lợi mình;
- Không hướng đến lợi mình, lợi người;
- Hướng đến lợi mình, lợi người.

2. *Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người hướng đến lợi mình, không lợi người?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người:

- Tự mình từ bỏ sát sanh, không khích lệ người khác từ bỏ sát sanh;
- Tự mình từ bỏ lấy của không cho, không khích lệ người khác từ bỏ lấy của không cho;
- Tự mình từ bỏ tà hạnh trong các dục, không khích lệ người khác từ bỏ tà hạnh trong các dục;
- ... tự mình từ bỏ đắm say rượu men, rượu nấu; nhưng không khích lệ người khác từ bỏ đắm say rượu men, rượu nấu. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người hướng đến lợi mình, không lợi người.

3. *Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người hướng đến lợi người, không lợi mình?*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người:

- Tự mình không từ bỏ sát sanh, khích lệ người khác từ bỏ sát sanh;
- Tự mình không từ bỏ lấy của không cho; ...
- Tự mình không bỏ tà hạnh trong các dục; ...
- Tự mình không từ bỏ nói láo ... tự mình không từ bỏ đắm say rượu men, rượu nấu; khích lệ người khác từ bỏ đắm say rượu men, rượu nấu. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người hướng đến lợi người, không lợi mình.

4. *Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người <u>không hướng đến lợi mình, lợi người?</u>*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người:

- Tự mình không từ bỏ sát sanh, không khích lệ người khác từ bỏ sát sanh;
- Tự mình không từ bỏ lấy của không cho; ... tự mình không từ bỏ tà hạnh trong các dục; ... tự mình không từ bỏ nói láo ... tự mình không từ bỏ đắm say rượu men, rượu nấu; không khích lệ người khác từ bỏ đắm say rượu men, rượu nấu. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người không hướng đến lợi mình, lợi người.

5. *Và này các Tỷ-kheo, thế nào là hạng người hướng đến <u>lợi mình, lợi người?</u>*

Ở đây, này các Tỷ-kheo, có hạng người:

- Tự mình từ bỏ sát sanh, khích lệ người khác từ bỏ sát sanh;
- Tự mình từ bỏ lấy của không cho ... tự cho mình từ bỏ tà hạnh trong các dục ... tự cho mình từ bỏ nói láo ... tự mình từ bỏ đắm say rượu men, rượu nấu; khích lệ người khác từ bỏ đắm say rượu men, rượu nấu; khích lệ người khác từ bỏ đắm say rượu

men, rượu nấu. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là hạng người hướng đến lợi mình và lợi người.

Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người này có mặt, hiện hữu ở đời.

2 4 loại người - Kinh PHÚNG TỤNG – 33 Trường II, 567

KINH PHÚNG TỤNG

– Bài kinh số 33 –* Trường *II, 567

(Trích đoạn

1. **Lại bốn loại người khác:**

    - Này các Hiền giả, ở đây, có loại người hành tự lợi, không hành lợi tha.

    - Này các Hiền giả, ở đây, có loại người hành lợi tha, không hành tự lợi.

    - Này các Hiền giả, ở đây, có loại người, không hành tự lợi và không hành lợi tha.

    - Này các Hiền giả, ở đây, có loại người hành tư lợi và hành lợi tha.

3 Kinh HẠNH PHÚC CHO AI 1 – Tăng II, 321

HẠNH PHÚC CHO AI 1 – *Tăng* II, 321

❖ -Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đem lại hạnh phúc cho mình, không đem lại hạnh phúc cho người khác. Thế nào là năm?

- Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo tự mình đầy đủ giới hạnh, không có khuyến khích người khác đầy đủ giới hạnh;
- Tỷ kheo tự mình đầy đủ Thiền định, không có khuyến khích người khác đầy đủ Thiền định;
- Tỷ kheo tự mình đầy đủ trí tuệ, không có khuyến khích người khác đầy đủ trí tuệ;
- Tỷ kheo tự mình đầy đủ giải thoát, không có khuyến khích người khác đầy đủ giải thoát;
- Tỷ kheo tự mình đầy đủ giải thoát tri kiến, không có khuyến khích người khác đầy đủ giải thoát tri kiến.

Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đem lại hạnh phúc cho mình, không đem lại hạnh phúc cho người khác.

HẠNH PHÚC CHO AI 2 – *Tăng* II, 321

❖ Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đem lại hạnh phúc cho người khác, không đem lại hạnh phúc cho mình. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo,

- Tỷ-kheo không tự mình đầy đủ giới hạnh, khuyến khích người khác đầy đủ giới hạnh;
- Không tự mình đầy đủ Thiền định...
- Không tự mình đầy đủ trí tuệ...
- Không tự mình đầy đủ giải thoát...
- Không tự mình đầy đủ giải thoát tri kiến, khuyến khích người khác đầy đủ giải thoát tri kiến.

Đầy đủ năm pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đem lại hạnh phúc cho người khác, không đem lại hạnh phúc cho mình.

HẠNH PHÚC CHO AI 3 – *Tăng* II, 323

❖ Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không đem lại hạnh phúc cho mình, không đem lại hạnh phúc cho người. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo,

- Tỷ-kheo không tự mình đầy đủ giới hạnh, không khuyến khích người khác đầy đủ giới hạnh;
- Không tự mình đầy đủ Thiền định...
- Không tự mình đầy đủ trí tuệ...
- Không tự mình đầy đủ giải thoát...
- Không tự mình đầy đủ giải thoát tri kiến, không khuyến khích người khác đầy đủ giải thoát tri kiến.

Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo không đem lại hạnh phúc cho mình, không đem lại hạnh phúc cho người.

HẠNH PHÚC CHO AI 4 – *Tăng* II, 323

❖ Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đem lại hạnh phúc cho mình và đem lại hạnh phúc cho người. Thế nào là năm?

Ở đây, này các Tỷ-kheo,

- Tỷ-kheo tự mình đầy đủ giới hạnh và khuyến khích người khác đầy đủ giới hạnh;

- Tự mình đầy đủ Thiền định...
- Tự mình đầy đủ trí tuệ...
- Tự mình đầy đủ giải thoát...
- Tự mình đầy đủ giải thoát tri kiến, và khuyến khích người khác đầy đủ giải thoát tri kiến.

Đầy đủ năm pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đem lại hạnh phúc cho mình và đem lại hạnh phúc cho người.

4 Kinh QUE LỬA – Tăng I, 734

QUE LỬA – *Tăng* I, 734

1. - Này các Tỷ-kheo, có bốn hạng người có mặt, hiện hữu ở đời. Thế nào là bốn?

- Không hướng đến lợi mình, lợi người;
- Hướng đến lợi người, không lợi mình;
- Hướng đến lợi mình, không lợi người;
- Hướng đến lợi mình và lợi người.

2. *Ví như, này các Tỷ-kheo, một que lửa lấy từ đống lửa thiêu xác, hai đầu đều cháy đỏ, ở giữa được trét với phân, không có tác dụng là đồ chụm lửa ở làng, hay ở rừng*. Này các Tỷ-kheo, Ta tuyên bố rằng người này giống như ví dụ ấy, tức là người không hướng đến lợi mình và lợi người.

3. Tại đây, này các Tỷ-kheo, hạng người này hướng đến lợi người, không lợi mình. Người này so với hai hạng người kia, vi diệu hơn, thù thắng hơn.

Ở đây, này các Tỷ-kheo, hạng người hướng này hướng đến lợi mình, không lợi người, hạng người này so với hai hạng người kia, vi diệu hơn thù thắng hơn.

Tại đây, này các Tỷ-kheo, hạng người này hướng đến lợi mình và lợi người, hạng người này so với bốn hạng người trên, là tối thượng, tối thắng, thượng thủ, vô thượng và cực thắng.

4. *Ví như, này các Tỷ-kheo, từ bò có sữa, từ sữa có lạc, từ lạc có sanh tô, từ sanh tô có thục tô, từ thục tô có đề hồ và đây gọi là tối thượng.* Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, hạng người này hướng đến lợi mình và lợi người, hạng người này so với bốn hạng người trên là tối thượng, tối thắng, thượng thủ, vô thượng và cực thắng.

Bốn hạng người này, này các Tỷ-kheo, có mặt, hiện hữu ở đời.

5 Kinh VỪA ĐỦ – Tăng III, 678

VỪA ĐỦ –*Tăng* III, 678

1.- *Thành tựu* sáu *pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo vừa đủ cho tự mình, vừa đủ cho các người khác*. Thế nào là sáu?

2. Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo:

- *Nhanh nhẹn nắm được ý nghĩa trong các thiện pháp.*
- *Là người thọ trì những pháp đã được nghe.*
- *Là người suy tư ý nghĩa các pháp đã được thọ trì.*
- *Sau khi hiểu nghĩa, sau khi hiểu pháp, thực hành pháp, tùy pháp.*
- *Giọng nói dễ nghe, phát âm tốt, lời nói tao nhã, phân minh, phát ngôn không bập bẹ, giải thích nghĩa lý xác minh.*
- *Có khả năng thuyết giảng, khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ các đồng Phạm hạnh.*

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo vừa đủ cho tự mình, vừa đủ cho các người khác.

3. *Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo vừa đủ cho tự mình, vừa đủ cho các người khác.* Thế nào là năm?

4. Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo:

- *Không nhanh nhẹn nắm được ý nghĩa trong các thiện pháp.*
- *Là người thọ trì những pháp đã được nghe.*
- *Là người suy tư ý nghĩa các pháp đã được thọ trì.*
- *Sau khi hiểu nghĩa, sau khi hiểu pháp, thực hành pháp, tùy pháp.*
- *Giọng nói dễ nghe, phát âm tốt, lời nói tao nhã, phân minh, phát ngôn không bập bẹ, giải thích nghĩa lý xác minh.*

Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo vừa đủ cho tự mình, vừa đủ cho các người khác.

5. *Thành tựu bốn pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo vừa đủ cho tự mình, vừa đủ cho các người khác.* Thế nào là bốn?

6. Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo:

1. *Nhanh nhẹn nắm được ý nghĩa trong các thiện pháp.*

2. *Là người thọ trì những pháp đã được nghe.*
3. *Là người suy tư ý nghĩa các pháp đã được thọ trì.*
4. *Sau khi hiểu nghĩa, sau khi hiểu pháp, thực hành pháp, tùy pháp.*
5. *Giọng nói không dễ nghe, phát âm không tốt, lời nói không tao nhã, không phân minh, phát ngôn bập bẹ, giải thích nghĩa lý không xác minh.*
6. *Không có khả năng thuyết giảng, khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ các đồng Phạm hạnh.*

Thành tựu bốn pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo vừa đủ cho tự mình, vừa đủ cho các người khác.

7. *Thành tựu bốn pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không vừa đủ cho tự mình, vừa đủ cho các người khác.* Thế nào là bốn?

8. Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo:

1. *Nhanh nhẹn nắm được ý nghĩa trong các thiện pháp.*
2. *Là người thọ trì những pháp đã được nghe.*
3. *Không là người suy tư ý nghĩa các pháp đã được thọ trì.*

4. *Không có sau khi hiểu nghĩa, sau khi hiểu pháp, thực hành pháp, tùy pháp.*
5. *Giọng nói dễ nghe, phát âm tốt, lời nói tao nhã, phân minh, phát ngôn không bập bẹ, giải thích nghĩa lý xác minh.*
6. *Có khả năng thuyết giảng, khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ các đồng Phạm hạnh.*

Thành tựu bốn pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không vừa đủ cho tự mình, vừa đủ cho các người khác.

9. *Thành tựu ba pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không vừa đủ cho tự mình, không vừa đủ cho các người khác.* Thế nào là ba?

10. Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo:

1. *Không nhanh nhẹn nắm được ý nghĩa trong các thiện pháp.*
2. *Là người thọ trì những pháp đã được nghe.*
3. *Là người suy tư ý nghĩa các pháp đã được thọ trì.*
4. *Sau khi hiểu nghĩa, sau khi hiểu pháp, thực hành pháp, tùy pháp.*
5. *Giọng nói không dễ nghe, phát âm không tốt, lời nói không tao nhã, không phân minh, phát*

ngôn bập bẹ, giải thích nghĩa lý không xác minh.

6. *Không có khả năng thuyết giảng, không khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ các đồng Phạm hạnh.*

11. *Thành tựu ba pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không vừa đủ cho tự mình, không vừa đủ cho các người khác.* Thế nào là ba?

12. Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo:

1. *Không nhanh nhẹn nắm được ý nghĩa trong các thiện pháp.*
2. *Là người thọ trì những pháp đã được nghe.*
3. *Không là người suy tư ý nghĩa các pháp đã được thọ trì.*
4. *Không là người sau khi hiểu nghĩa, sau khi hiểu pháp, thực hành pháp, tùy pháp.*
5. *Giọng nói dễ nghe, ..., giải thích nghĩa lý xác minh.*
6. *Có khả năng thuyết giảng, ..., làm cho hoan hỷ các đồng Phạm hạnh.*

13. *Thành tựu hai pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo vừa đủ cho tự mình, không vừa đủ cho các người khác.* Thế nào là hai?

14. Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo:

1. *Không nhanh nhẹn nắm được ý nghĩa trong các thiện pháp.*
2. *Là người không thọ trì những pháp đã được nghe.*
3. *Là người suy tư ý nghĩa các pháp đã được thọ trì.*
4. *Là người sau khi hiểu nghĩa, sau khi hiểu pháp, thực hành pháp, tùy pháp.*
5. *Giọng nói không dễ nghe, ..., giải thích nghĩa lý không xác minh.*
6. *Không có khả năng thuyết giảng, ..., làm cho hoan hỷ các đồng Phạm hạnh.*

Thành tựu hai pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo vừa đủ cho tự mình, không vừa đủ cho các người khác.

15. *Thành tựu hai pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không vừa đủ cho tự mình, vừa đủ cho các người khác.* Thế nào là hai?

16. Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo:

1. *Không nhanh nhẹn nắm được ý nghĩa trong các thiện pháp.*

2. *Là người không thọ trì những pháp đã được nghe.*
3. *Không suy tư ý nghĩa các pháp đã được thọ trì.*
4. *Không có sau khi hiểu nghĩa, sau khi hiểu pháp, thực hành pháp, tùy pháp.*
5. *Giọng nói dễ nghe, phát âm tốt, lời nói tao nhã, phân minh, phát ngôn không bập bẹ, giải thích nghĩa lý xác minh.*
6. *Có khả năng thuyết giảng pháp thoại, khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ các đồng Phạm hạnh.*

Thành tựu hai pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không vừa đủ cho tự mình, vừa đủ cho các người khác.

6 Kinh VỪA ĐỦ – Tăng IV, 31

VỪA ĐỦ – *Tăng* IV, 31

1. Tại đấy, Tôn giả Sàriputta gọi các Tỷ-kheo:

- Này chư Hiền, thành tựu sáu pháp, Tỷ-kheo là vừa đủ cho tự mình, là vừa đủ cho các kẻ khác. Thế nào là sáu?

2. Ở đây, này các Tỷ-kheo,

- Tỷ-kheo nhanh nhẹn nắm được ý nghĩa trong các thiện pháp;
- Là người thọ trì những pháp đã được nghe;
- Là người suy tư ý nghĩa các pháp đã được thọ trì;
- Sau khi biết ý nghĩa các pháp đã được thọ trì; sau khi biết ý nghĩa, sau khi biết pháp, thực hành pháp và tùy pháp;
- Giọng nói dễ nghe, phát âm tốt, lời nói tao nhã, phân minh, phát ngôn không bập bẹ, giải thích nghĩa lý minh xác;

- Có khả năng thuyết giảng, khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ các vị đồng Phạm hạnh.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là vừa đủ cho tự mình, là vừa đủ cho các người khác.

3. Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là vừa đủ cho tự mình, là vừa đủ cho các người khác. Thế nào là năm?

4. Ở đây, này các Tỷ-kheo,

- Tỷ-kheo không nhanh nhẹn nắm được ý nghĩa trong các thiện pháp;
- Là người thọ trì các pháp được nghe;
- Là người suy tư ý nghĩa các pháp đã được thọ trì;
- Sau khi hiểu nghĩa; sau khi hiểu pháp, thực hành pháp và tùy pháp;
- Giọng nói dễ nghe...;
- Có khả năng thuyết giảng, khích lệ ... làm cho hoan hỷ các vị đồng Phạm hạnh.

Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là vừa đủ cho tự mình, là vừa đủ cho người khác.

5. Thành tựu bốn pháp, này các Tỷ-kheo , Tỷ-kheo là vừa đủ cho tự mình, không vừa đủ cho các kẻ khác. Thế nào là bốn?

6. Ở đây, này các Tỷ-kheo,

- *Tỷ-kheo nhanh nhẹn, nắm được ý nghĩa trong các thiện pháp;*
- *Là người thọ trì các pháp được nghe;*
- *Là người suy tư ý nghĩa các pháp đã được thọ trì;*
- *Sau khi hiểu nghĩa; sau khi hiểu pháp, thực hành pháp và tùy pháp;*
- Giọng nói không dễ nghe, phát âm không tốt, lời nói không tao nhã, không phân minh, phát ngôn bập bẹ, giải thích lý không minh xác;
- Không có khả năng thuyết giảng, khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ các vị đồng Phạm hạnh.

Thành tựu bốn pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là vừa đủ cho tự mình, không vừa đủ cho các kẻ khác.

7. Thành tựu bốn pháp, này các Tỷ-kheo, không vừa đủ cho các kẻ khác, không vừa đủ cho tự mình. Thế nào là bốn?

8. Ở đây, này các Tỷ-kheo,

- *Tỷ-kheo nhanh nhẹn nắm được ý nghĩa trong các thiện pháp;*
- *Là người thọ trì các pháp đã được nghe;*
- Không là người suy tư ý nghĩa các pháp đã được thọ trì;
- Không có sau khi hiểu nghĩa; sau khi hiểu pháp, thực hành pháp và tùy pháp;
- *Giọng nói dễ nghe; phát âm tốt, lời nói tao nhã phân minh, phát minh không bập bẹ, giải thích nghĩa lý minh xác;*
- *Có khả năng thuyết giảng, khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ các vị đồng Phạm hạnh.*

Thành tựu bốn pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là vừa đủ cho các người khác, không vừa đủ cho tự mình.

9. Thành tựu **ba pháp**, này các Tỷ-kheo, vừa đủ cho tự mình, không vừa đủ cho kẻ khác. Thế nào là ba?

10. Ở đây, này các Tỷ-kheo,

- Tỷ-kheo không nhanh nhẹn nắm được ý nghĩa trong các thiện pháp;
- *Là người thọ trì các pháp đã được nghe;*

- *Là người suy tư ý nghĩa các pháp đã được thọ trì;*
- *Sau khi hiểu nghĩa; sau khi hiểu pháp, thực hành pháp và tùy pháp*;
- Giọng nói không dễ nghe ... giải thích nghĩa lý không minh xác;
- Không có khả năng thuyết giảng... làm cho hoan hỷ các vị đồng Phạm hạnh.

Thành tựu ba pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là vừa đủ cho tự mình, không vừa đủ cho các kẻ khác.

11. Thành tựu **ba pháp**, này các Tỷ-kheo, vừa đủ cho các kẻ khác, không vừa đủ cho tự mình. Thế nào là ba?

12. Ở đây, này các Tỷ-kheo,

- Tỷ-kheo không nhanh nhẹn nắm được ý nghĩa trong các thiện pháp;
- *Là người thọ trì các pháp đã được nghe;*
- Không là người suy tư ý nghĩa các pháp đã được thọ trì;
- Không là người sau khi hiểu nghĩa; sau khi hiểu pháp, thực hành pháp và tùy pháp;
- *Giọng nói dễ nghe ... giải thích nghĩa lý minh xác;*

- *Có khả năng thuyết giảng ... làm cho hoan hỷ các vị đồng Phạm hạnh.*

Thành tựu ba pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là vừa đủ cho các kẻ khác, không vừa đủ cho tự mình.

13. Thành tựu hai pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là vừa đủ cho tự mình, không vừa đủ cho người khác. Thế nào là hai?

14. Ở đây, này các Tỷ-kheo,

- Tỷ-kheo không nhanh nhẹn nắm được ý nghĩa trong các thiện pháp;
- Không là người thọ trì các pháp đã được nghe;
- *Là người suy tư ý nghĩa các pháp đã được thọ trì;*
- *Là người sau khi hiểu nghĩa; sau khi hiểu pháp, thực hành pháp và tùy pháp;*
- Giọng nói không dễ nghe ... giải thích nghĩa lý không minh xác;
- Không có khả năng thuyết giảng... làm cho hoan hỷ các vị đồng Phạm hạnh.

Thành tựu hai pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là vừa đủ cho tự mình, không vừa đủ cho các người khác.

15. Thành tựu hai pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là vừa đủ cho các kẻ khác, không vừa đủ cho tự mình. Thế nào là hai?

16. Ở đây, này các Tỷ-kheo,

- Tỷ-kheo không nhanh nhẹn nắm được ý nghĩa trong các thiện pháp;
- Không là người thọ trì các pháp đã được nghe;
- Không suy tư ý nghĩa các pháp đã được thọ trì;
- Không là người sau khi hiểu nghĩa; sau khi hiểu pháp, thực hành pháp và tùy pháp;
- *Giọng nói dễ nghe, phát âm tốt, lời nói tao nhã, phân minh, phát ngôn không bập bẹ, giải thích nghĩa lý minh xác;*
- *Có khả năng thuyết giảng pháp thoại, khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ các vị đồng Phạm hạnh.*

Thành tựu hai pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là vừa đủ cho người khác, không vừa đủ cho tự mình.